TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Bùi Thị N; có vợ là Dương Thị Thu H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh số 663/QĐ-UBND ngày 04/02/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với T trong thời hạn 24 tháng, ngày 19/01/2012 chấp hành xong (đã xóa).

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 344/2017/QĐ-TA ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với T trong thời hạn 18 tháng, ngày 09/11/2020 chấp hành xong

(đã xóa).

Bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023 đến ngày 12/12/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Đinh Khắc T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Khắc Q và bà Đinh Thị L; có vợ là Hoàng Thị T (đã ly hôn) và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023 đến ngày 12/12/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06/12/2023, tại khu vực đập Minh Đức thuộc tổ dân phố B, thị trấn M, huyện T, thành phố H, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên và Công an thị trấn Minh Đức phát hiện Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T có biểu hiện cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác đã thu tại túi quần phía trước bên trái của T 02 gói giấy trong chứa chất bột màu trắng (nghi chất ma túy), tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Aiblade biển kiểm soát 16R1-7724. Khám xét nơi ở của T, T tại thôn 5, xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 998/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố kết luận: 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng thu của T, T có khối lượng 0,39 gam, loại heroin.

Tại Cơ quan điều tra, T, T khai: Khoảng 10 giờ ngày 06/12/2023, T điều khiển xe mô tô đến nhà T. Do bản thân đều nghiện ma túy nên T rủ T chung tiền đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. T góp 140.000 đồng, T góp 60.000 đồng đi xuống khu vực thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên mua 02 gói heroin. T đưa 60.000 đồng cho T cầm rồi điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực ngã ba Tràng Kênh, thị trấn Minh Đức. T xuống xe đi bộ đến khu vực đập Minh Đức mua của người đàn ông không quen biết được 02 gói heroin với giá 200.000 đồng. Sau đó, cả hai tìm chỗ chia ma túy để sử dụng riêng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng: 01 phong bì giấy có dấu niêm phong số 998MT/PC09 (trong chứa 0,24 gam heroin cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên. Tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 16R1-7724.

Bản Cáo trạng số 74/CT-VKSTN ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên. Các bị cáo nhất trí với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/12/2023. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Khắc T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/12/2023. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam heroin cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định niêm phong số 998MT/PC09.

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên thu thập; các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những tài liệu chứng cứ đã được thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Ngày 06/12/2023, Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T có hành vi cất giấu trái phép 0,39 gam heroine để sử dụng cho bản thân bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ dân phố B, thị trấn M, huyện T, thành phố H. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T đủ cơ sở cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm T, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục, răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự thống nhất, bàn bạc từ trước. Bị cáo T là người khởi xướng, góp tiền nhiều hơn và trực tiếp mua ma túy. Đinh Khắc T là người tiếp nhận ý chí, góp tiền ít hơn và chở T đi đến chỗ mua ma túy. Do đó, vai trò của T là cao hơn T nên Nguyễn Văn T phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Đinh Khắc T.

- Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về nhân thân: Bị cáo T có 02 tiền sự: Hai lần bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy, đã chấp hành xong; đều đã được xóa. Tuy nhiên, cần đánh giá T có nhân thân xấu.

[10] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: 0,24 gam heroin cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy số 998MT/PC09 được xác định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16R1-7724 Cơ quan điều tra tạm giữ của T, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Đinh Khắc Q, là bố đẻ T. T mượn xe của ông Q không nói rõ mục đích đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Q nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Trong vụ án có đối tượng đã bán trái phép ma tuý cho T, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T** đồng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: **Nguyễn Văn T** 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 06 tháng 12 năm 2023.

Xử phạt: **Đinh Khắc T** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 06 tháng 12 năm 2023.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy có dấu niêm phong số 998MT/PC09 (trong chứa 0,24 gam heroin cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 53/QĐ-VKS ngày 13/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2024/79 ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Khắc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Hạ **Nguyễn Thị Lý** **Lương Ngọc Dũng**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng